

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Y
TỈNH B

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án hình sự sơ thẩm

Số: 97/2017/HSST

Ngày 10/8/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Ngọc A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nghiêm Đình Ch, ông Nguyễn Tài H.

Những người tiến hành tố tụng khác tại phiên tòa:

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Xuân Ph, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Bà Ngô Phương D, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017, tại nhà văn hóa thôn Q, xã V, huyện Y. Tòa án nhân dân huyện Y mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 85/2017/HSST, ngày 30 tháng 6 năm 2017 đối với bị cáo:

Nguyễn Đức D, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn Đ, xã L, huyện Y, tỉnh B; trình độ văn hóa: 12/12; nghề nghiệp: tự do; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trung Th, sinh năm 1958 và bà Nghiêm Thị V, sinh năm 1958; gia đình có 04 anh em, bị cáo là thứ hai; vợ là Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1989, có 02 con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2011.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/4/2017 đến nay (có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố về hành vi phạm tội như sau: Khoảng 16h ngày 05/4/2017, tại trước cửa quán sửa xe Mai Ninh thuộc thôn Ph, thị trấn Ch, huyện Y. Công an huyện Y tiến hành bắt quả tang Nguyễn Đức D đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Thu giữ trong túi quần bên phải sau lưng D đang mặc 01 gói nhỏ bọc giấy bạc màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Đức D, đồng thời niêm phong vật chứng có chữ ký của D, của người làm chứng rồi gửi đi giám định.

Tại bản kết luận giám định số: 537/KLGD-PC54, ngày 05/4/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B đã kết luận: “Chất bột màu trắng bên trong 01 (một) gói nhỏ bọc ngoài bằng giấy bạc màu vàng có trọng lượng 0,2557 gam, là ma túy; loại ma túy: Heroine”.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức D khai nhận: Do bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy. Khoảng 15h30' ngày 05/4/2017 D đang ở nhà thì có Q là bạn của D điều khiển xe mô tô hiệu Honda Dream không đeo biển kiểm soát đi qua nhà D. Dừng gọi Q lại nói chuyện. Q rủ D đi đến thị trấn Ch chơi, D đồng ý. Q điều khiển xe chở D đi đến thị trấn Ch thì xe bị thùng sẫm nên cả hai dắt xe vào cửa hàng sửa xe Mai Ninh để xe lại vá sẫm rồi rủ nhau đi bộ ra ngã tư thị trấn Ch. Trên đường đi, Q nói với D: “em còn ít hàng, có mang đồ đi không?”, D hiểu là Q có hêrôin và hỏi Q có xi lanh, nước cất không để sử dụng vì cả hai cùng nghiện ma túy. D và Q cùng đi ra một hiệu thuốc mua 02 xi lanh, 02 lọ nước cất rồi rủ nhau vào đài tưởng niệm ở thị trấn Ch để sử dụng ma túy. Q bỏ gói ma túy ra để cả hai cùng sử dụng. Sau khi sử dụng, số ma túy còn lại Q gói lại đưa cho D. D cầm gói ma túy đút vào túi quần bỏ phía sau bên trái đang mặc rồi cả hai đi quay lại quán sửa xe Mai Ninh để lấy xe thì bị Công an huyện Y kiểm tra bắt quả tang. Khi Công an đưa D về trụ sở để giải quyết thì Q vào quán Mai Ninh lấy xe mô tô và bỏ đi đâu không rõ.

Bản cáo trạng số: 84/CTr-VKS, ngày 30/6/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Nguyễn Đức D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, theo khoản 1, điều 194 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã đưa ra chứng cứ lý lẽ buộc tội Nguyễn Đức D về tội tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điều 194; điều 33; điểm p, khoản 1, 2 điều 46; điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, điều 7; khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự xử phạt D từ 20 đến 24 tháng tù.

Tịch thu tiêu huỷ 01 phong bì mẫu vật còn lại sau giám định; 01 xi lanh đã sử dụng; 01 ống nước cất.

Bị cáo nhận tội, không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản phạm tội quả tang, lời khai của những người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h ngày 05/4/2017 Nguyễn Đức D đã có hành vi cất giữ trái phép 01 gói ma túy có trọng lượng 0,2557 gam Heroine nhằm mục đích sử dụng. Căn cứ Thông tư liên tịch số: 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP, ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ tư pháp thì hành vi của Nguyễn Đức D đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy, phạm vào khoản 1, điều 194 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố là đúng người, đúng tội.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chế độ độc quyền của Nhà nước về quản lý các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã

hội, xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, làm ảnh hưởng đến các chính sách phát triển kinh tế - xã hội của Nhà nước, ma túy cũng là nguyên nhân phát triển các tội phạm hình sự khác. Việc đấu tranh với các tội phạm về ma túy hiện nay là nhiệm vụ quan trọng của toàn Đảng, toàn dân. Bản thân là đối tượng nghiện chất ma túy, bởi vậy, cần phải có một hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tại khoản 1, điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 có khung hình phạt từ 2 năm đến 7 năm. Tại khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 có khung hình phạt từ 1 năm đến 5 năm. Căn cứ Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; khoản 3, điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định một hình phạt nhẹ hơn và quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.

Xét thấy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay đã thành khẩn khai báo. Bị cáo có ông nội được tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng, đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 1, 2 điều 46 Bộ luật hình sự, do vậy cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy, do vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Xét thấy số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan điều tra có thu giữ 01 xi lanh đã qua sử dụng, 01 lọ nước cất, xét thấy không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Trong vụ án này có người thanh niên tên Q đã cho D ma túy để sử dụng. Tuy nhiên, D không biết tên, tuổi và địa chỉ cụ thể của Q, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, làm rõ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức D phạm tội "tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng khoản 1, điều 194; điều 33; điểm p, khoản 1,2 điều 46; điều 41 Bộ luật hình sự năm 1999; Nghị quyết số: 41/2017/QH14, ngày 20/6/2017; khoản 3, điều 7; khoản 1, điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1, 3 điều 228; điểm a, khoản 2, điều 76; điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội qui định về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Nguyễn Đức D 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 05/4/2017. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 10/8/2017 để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì đựng mẫu vật còn lại sau giám định có đóng dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B; 01 xi lanh đã qua sử dụng; 01 lọ nước cất.

Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhân:

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

- VKSND h. Y.
- Công an h. Y.
- TAND tỉnh B.
- THADS h. Y.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Ngọc A

